

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 22- 4- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Chiêu

Bà Đỗ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

VŨ XUÂN B, sinh năm 1978 tại xã Đ, huyện T, TP Hà Nội

Nơi cư trú: Số 10, Ngách 5/82, đường M, Thôn 6, xã Đ, huyện T, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Bá Th và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Cấn Thị T, sinh năm 1986; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Tạm giữ, tạm giam: từ 21h20 phút ngày 05/01/2021 đến 16h05 phút ngày 14/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng

Anh **Nguyễn Vũ Th1**, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Tr, xã Tr, huyện P, TP Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30' ngày 05/01/2021, Vũ Xuân B có dùng số điện thoại 0977.576.298 gọi điện thoại đến số 0975.465.782, là số máy của người có tên là Th ở thị trấn P, hỏi mua 200.000đồng ma túy đá để sử dụng cá nhân. Th đồng ý và bảo sẽ bảo thằng em mang đến đưa cho, ngay sau đó có số máy 0398.294.273 gọi đến, B nghe giọng nam giới nói và hẹn B ra đoạn đường phía sau Bệnh viện huyện P để giao dịch mua bán ma túy. B đi xe máy của gia đình nhãn hiệu Exciter BKS:29V3- 025.83 đến chỗ hẹn đứng đợi, thì thấy một nam thanh niên đi đến, B nghĩ là người bán ma túy nên đưa cho người này 200.000đồng, người này đưa lại cho B 01(một) gói nhỏ cuốn băng dính màu đen bên trong chứa ma túy đá. B cầm gói ma túy quay xe máy đi về, khi đến đoạn gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện P thì gặp tổ công tác của Công an thị trấn Phúc Thọ đi tuần tra đến, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính. Thấy vậy, B hoảng sợ có buồng gói ma túy xuống đường, gần chỗ dừng xe máy. Tổ công tác hỏi tên tuổi, địa chỉ và hỏi vừa buông đồ vật gì xuống đường. Biết không thể che giấu được nên B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự giác nộp gói ma túy giao nộp. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

+ 01(một) gói nilon màu trắng kích thước (01 x 01)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài cuốn băng dính màu đen.

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen đỏ đã sử dụng, BKS 29V3- 025.83;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ;

+ 01(một) ví màu vàng nâu;

+ 01(một) đăng ký xe mô tô số 003598 mang tên Nguyễn Xuân H;

+ 01(một) giấy phép lái xe số P032957 mang tên Vũ Xuân B;

+ 01(một) căn cước công dân mang tên Vũ Xuân B;

+ Số tiền 860.000đồng (*tám trăm sáu mươi nghìn đồng*);

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, nhà ở, tài sản, đồ vật của Vũ Xuân B tại Thôn 6, xã Đ, huyện T. Kết quả: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 05/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ ra quyết định trưng cầu giám định đến phòng PC09- CATP Hà Nội để giám định gói ma túy thu giữ của Vũ Xuân B.

Tại bản kết luận giám định số 428/KLGD-PC09 ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01(một) túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,413gam.*

Quá trình điều tra, xác minh thấy: Trên địa bàn thị trấn P, không có người nào tên là Th có đặc điểm như B trình bày; Tiến hành tra cứu chủ thuê bao số điện thoại 0975.465.782, thấy người đăng ký chủ thuê bao là Dương Văn T sinh năm 1989, địa chỉ: Cụm 5, xã Ng, huyện P. Tiến hành ghi lời khai, Dương Văn T trình bày: Từ trước đến nay chưa từng đăng ký số thuê bao số điện thoại 0975.465.782, chưa từng bị mất đăng ký hay cho ai mượn chứng minh thư nhân dân. Quá trình xác minh tại địa phương, thấy: Dương Văn T không có biểu hiện gì liên quan đến ma túy. Tiến hành tra cứu tên chủ thuê bao số điện thoại 0398.294.273 là Đỗ Văn H sinh ngày 11/03/1991, địa chỉ: xã H – huyện K – Thái Bình. Cơ quan điều tra xác minh thấy: Tại địa bàn xã H, huyện K, Thái Bình không có ai tên là Đỗ Văn H sinh ngày 11/03/1991. Do cơ quan điều tra, không đủ căn cứ để xác định được đối tượng tên là Th cũng như người nam thanh niên bán ma túy cho Vũ Xuân B, nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

*** Về nguồn gốc số ma túy:** Vũ Xuân B khai nhận, ngày 05/01/2021, B điện thoại cho một thanh niên có tên là Th ở thị trấn P hỏi mua ma túy đá. Sau đó, có một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ mang gói ma túy đá đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện P bán cho B với giá 200.000đồng. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho Vũ Xuân B, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

*** Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:**

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09 – CATP Hà Nội bên trong chứa vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ Công an thị trấn Phúc Thọ và chữ ký của Vũ Xuân B; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ; Xác định là vật chứng liên quan đến vụ án nên chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen đỏ đã sử dụng, BKS 29V3- 025.83; 01(một) đăng ký xe mô tô số 003598 mang tên Nguyễn Xuân H. Quá trình điều tra xác định, người có tên trong đăng ký xe mô tô là Nguyễn Xuân H sinh năm 1990, địa chỉ Cụm 1, xã H, huyện P; Tiến hành ghi lời khai anh H trình bày: Năm 2011, anh có mua chiếc xe máy có đặc điểm như trên, sử dụng đến tháng 3/2019 thì bán cho người khác, khi bán chỉ giao đăng ký không viết giấy tờ gì, nay không rõ nhân thân lai lịch người mua. Cơ quan điều tra, ghi lời khai của chị Cấn Thị T (vợ B) khai nhận: Năm 2019, 02 vợ chồng có mua chiếc xe máy trên bằng tiền làm ăn tích góp của chị, để làm phương tiện sử dụng chung trong gia đình. Ngày 05/01/2021, B lấy xe máy đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết, chị đề nghị xin nhận lại tài sản. Đối với 01 (một) ví màu vàng nâu; 01 (một) giấy phép lái xe số P032957 mang tên Vũ Xuân B; 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Xuân B và số tiền 860.000đồng (*tám trăm sáu mươi nghìn đồng*):

Xác định số tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội của B, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 26/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Vũ Xuân B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (do bị cáo có bố được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì), Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Xuân B từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/01/2021 đến ngày 14/01/2021.

Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong của phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Vũ Xuân B và cán bộ Công an thị trấn P;

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động ghi nhãn IPHONE màu trắng đã cũ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Chiều ngày 05/01/2021, Vũ Xuân B đang có hành vi cất giấu trái phép 01(một) gói nilông bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,413gam, mục đích để sử dụng cá nhân thì bị Công an thị trấn P, huyện Phúc Thọ, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng tại khu vực gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện P.

Hành vi nêu trên của Vũ Xuân B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ về quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu, bố bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong của phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Vũ Xuân B và cán bộ Công an thị trấn P do không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động ghi nhãn IPHONE màu trắng đã cũ cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen đỏ đã sử dụng, BKS 29V3- 025.83; 01(một) đăng ký xe mô tô số 003598 mang tên Nguyễn Xuân H. Quá trình điều tra xác định, người có tên trong đăng ký xe mô tô là Nguyễn Xuân H sinh năm 1990, địa chỉ Cụm 1, xã H, huyện P; Theo anh H trình bày thì năm 2011, anh có mua chiếc xe máy có đặc điểm như trên, sử dụng đến tháng 3/2019 thì bán cho người khác, khi bán chỉ giao đăng ký không viết giấy tờ gì, nay không rõ nhân thân lai lịch người mua. Theo lời khai của chị Cấn Thị T (vợ B) thì: Năm 2019, 02 vợ chồng có mua chiếc xe máy trên bằng tiền làm ăn tích góp của chị để làm phương tiện sử dụng chung trong gia đình. Ngày 05/01/2021, B lấy xe máy đi mua ma túy chị hoàn toàn không biết, chị đề nghị xin được nhận lại tài sản. Đối với chiếc 01(một) ví màu vàng nâu; 01 (một) giấy phép lái xe số P032957 mang tên Vũ Xuân B; 01(một) căn cước công dân mang tên Vũ Xuân B và số tiền 860.000đồng (*tám trăm sáu mươi nghìn đồng*): Xác định số tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội của B, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản là chiếc xe máy cho chị T và các giấy tờ tài sản của Vũ Xuân B cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng pháp luật.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Xuân B 12 (*mười hai*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ 09 ngày từ 21h 20 phút ngày 05/01/2021 đến 16h 05 phút ngày 14/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong có chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Vũ Xuân B và đồng chí cán bộ Công an thị trấn P.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động ghi nhãn IPHONE màu trắng đã cũ.

Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA